TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2025/HS-ST
Ngày: 25 – 7 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Ngô Thị Quyên**.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà **Đặng Thị Lệ .**
2. Ông **Đinh Minh Phương.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Kiều Minh Tiến** – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà **Võ Thị Mỹ Linh** – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Trương Bá N, sinh ngày 17/10/1978, tại T, V, Vĩnh Long. Nơi thường trú: ấp X, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp X, xã T, tỉnh Vĩnh Long); nghề nghiệp: viên chức (giáo viên); trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Trương Văn C, sinh năm: 1950 và bà Trần Thị B, sinh năm: 1952; Vợ Lê Ngọc Đ, sinh năm 1976; Con: Bị cáo có 02 người con lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2013; Anh chị em ruột có 06 người lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1991.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 01 lần. Ngày 27/9/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long tuyên phạt số tiền 7.000.000đ về tội đánh bạc. Chấp hành xong vào ngày 07/10/2024.

Ngày 02/11/2024, tại nhà của Trương Bá N, ấp X, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long các đối tượng Trương Bá N, Nguyễn Quốc Q, Bùi Trọng N1, Nguyễn Văn T, Trần Văn P, Nguyễn Thành T1, Nguyễn Minh T2, Lê Minh P1 có hành vi đánh bạc dưới hình thức lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền.

Ngày 27/01/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện V ra quyết định khởi tố vụ án hình sự số 08. Ngày 17/4/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh V ra quyết định khởi tố bị can đối với Trương Bá N về tội "Đánh bạc" quy định tại

khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị can cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**** Người làm chứng***:

1. Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1969 (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

Nơi thường trú: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre (nay là ấp P, xã P, tỉnh Vĩnh Long).

2. Ông **Trần Văn P**, sinh năm: 1967 (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

Nơi thường trú: ấp V, xã V, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là ấp V, xã V, tỉnh Vĩnh Long).

3. Anh **Nguyễn Thành T1**, sinh năm: 1977 (vắng mặt).

Nơi thường trú: khóm A, phường A, thị xã D, tỉnh Trà Vinh (nay là khóm A, phường D, tỉnh Vĩnh Long).

Chỗ ở hiện nay: ấp F, xã A, tỉnh Vĩnh Long.

4. Anh **Nguyễn Minh T2**, sinh năm: 1998 (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

Nơi thường trú: ấp P, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp P, xã T, tỉnh Vĩnh Long).

5. Anh **Lê Minh P1**, sinh năm: 1989 (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

6. Anh **Bùi Trọng N1**, sinh năm: 1999 (vắng mặt).

Cùng nơi thường trú: ấp X, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp X, xã T, tỉnh Vĩnh Long).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trương Bá N đã bị kết án về tội Đánh bạc; Nguyễn Quốc Q đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc trái phép, lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc.

Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 02/11/2024, các đối tượng Nguyễn Văn T, sinh năm 1969, nơi thường trú: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre; Trần Văn P, sinh năm 1967, nơi thường trú: ấp V, xã V, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nguyễn Thành T1, sinh năm 1977, nơi thường trú: khóm A, phường A, thị xã D, tỉnh Trà Vinh; Nguyễn Minh T2, sinh năm 1988, nơi thường trú: ấp P, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; Nguyễn Quốc Q, sinh năm 1993, nơi thường trú: ấp H, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; Lê Minh P1, sinh năm 1989, nơi thường trú: ấp X, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long và Bùi Trọng N1, sinh năm 1999, nơi thường trú: ấp X, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long lần lượt đến quán nước giải khát tại nhà của Trương Bá N thuộc ấp X, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long uống nước, sau đó cùng nhau chơi đánh bạc dưới hình thức lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền. Nhẫn lấy bộ dụng cụ chơi lắc tài xỉu để trên đầu tủ lạnh có sẵn trong nhà gồm 01 cái đĩa bằng sành sứ màu trắng, 01 cái nắp đậy bằng nhựa màu đỏ và 03 hột xí ngầu bằng nhựa rồi đến ngồi tại bộ bàn ghế xi măng ở nhà dưới của N để chơi lắc tài xỉu cược thắng thua bằng tiền với các đối tượng nêu trên do N làm thủ cái. Hình thức chơi là N dùng vỏ bao thuốc "JET" đặt giữa để làm

ranh, nếu ai đặt tiền cược bên tay phải của N là tụ bên "tài", bên tay trái của N là tụ bên "xỉu". Nhẫn để 03 hột xí ngầu vô đĩa, đậy nắp lắc đều, sau khi người chơi đặt cược xong thì mở nắp ra, số nút mặt trên của 03 hột xí ngầu tương ứng với số điểm, nếu từ 11 điểm trở lên là "tài", từ 10 điểm trở xuống là "xỉu". Nếu thắng "tài" hay thắng "xỉu" thì N sẽ chung tiền cho người thắng số tiền tương ứng với số tiền người chơi đã đặt cược. Nếu mặt trên 03 hột xí ngầu có số nút giống nhau với tổng số điểm từ 12 điểm trở lên là "bão tài", số nút giống nhau có tổng điểm từ 9 điểm trở xuống là "bão xỉu" thì N sẽ thắng toàn bộ số tiền người chơi đã cược ở tụ còn lại. Mỗi ván, mỗi tụ, người chơi đặt cược từ 10.000 đồng đến 150.000 đồng. Nhẫn cùng các đối tượng tham gia lắc tài xỉu đến khoảng 16 giờ 25 phút cùng ngày thì bị cơ quan Công an kiểm tra phát hiện, lập biên bản.

Tang vật bị tạm giữ tại hiện trường gồm: 02 nắp đậy bằng nhựa, 02 đĩa sứ màu trắng, 03 hột xí ngầu, 01 vỏ bao thuốc lá hiệu "JET", 01 tập học sinh có bìa, có chữ và số tiền 200.000 đồng. Kiểm tra trên người các đối tượng tạm giữ số tiền 8.650.000 đồng và 09 điện thoại di động các loại. Kiểm tra khu vực xung quanh hiện trường tạm giữ 03 xe mô tô.

Kết quả điều tra đã xác định được:

- Trương Bá N sử dụng số tiền 2.700.000 đồng tham gia đánh bạc.
- Nguyễn Văn T sử dụng số tiền 100.000 đồng tham gia đánh bạc.
- Trần Văn P sử dụng số tiền 60.000 đồng tham gia đánh bạc.
- Nguyễn Thành T1 sử dụng số tiền 100.000 đồng tham gia đánh bạc.
- Nguyễn Minh T2 sử dụng số tiền 100.000 đồng tham gia đánh bạc.
- Nguyễn Quốc Q sử dụng 100.000 đồng tham gia đánh bạc.
- Lê Minh P1 sử dụng 90.000 đồng tham gia đánh bạc.
- Bùi Trọng N1 sử dụng số tiền 40.000 đồng tham gia đánh bạc.

Tổng cộng: 3.290.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Trương Bá N thành khẩn khai báo hành vi phạm tội. Nguyễn Quốc Q đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh V đã ra Quyết định truy nã và Quyết định tạm đình chỉ điều tra. Khi nào bắt được xử lý sau.

Hiện đang tạm giữ: 02 nắp đậy bằng nhựa, 02 đĩa sứ màu trắng, 03 hột xí ngầu, 01 vỏ bao thuốc lá hiệu "JET", 01 tập học sinh có bìa, có chữ, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đã qua sử dụng của bị cáo Trương Bá N, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng của Nguyễn Quốc Q và số tiền 4.010.000 đồng.

Đối với các đối tượng Nguyễn Văn T, Trần Văn P, Nguyễn Thành T1, Nguyễn Minh T2, Lê Minh P1 và Bùi Trọng N1 chưa có tiền án, tiền sự về hành vi Đánh bạc, Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc; số tiền đánh bạc chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc trái phép".

Đối với những đồ vật, tài sản không có liên quan đến việc đánh bạc, Công an xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long đã trả lại cho chủ sở hữu quản lý, sử dụng.

Bản cáo trạng số: 32/CT-VKSHVL ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Vĩnh Long) truy tố bị cáo Trương Bá N về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của bị cáo Trương Bá N đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Bá N phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trương Bá N mức án từ 09 tháng đến 01 năm cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo N.

Giao bị cáo Trương Bá N cho Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Vĩnh Long để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung, các biện pháp tư pháp: Đề nghị phạt bổ sung bị cáo N số tiền từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Số tiền 3.110.000 đồng (gồm 2.700.000đ của bị cáo N dùng đánh bạc, 200.000đ thu giữ tại chiếu bạc và 210.000đ là tiền của đối tượng Trần Văn P và Nguyễn Minh T2 thu lợi bất chính).

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 nắp đậy bằng nhựa, 02 đĩa sứ màu trắng, 03 hột xí ngầu, 01 vỏ bao thuốc lá hiệu "JET", 01 tập học sinh có bìa, có chữ.

+ Trả lại cho bị cáo Trương Bá N 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi đánh bạc, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng và số tiền 900.000đ của Nguyễn Quốc Q để đảm bảo quá trình điều tra, truy tố đối với Nguyễn Quốc Q.

- Về án phí hình sự: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị buộc bị cáo Trương Bá N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Ý kiến của bị cáo Trương Bá N: Thống nhất với bản cáo trạng và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Vĩnh Long).

Bị cáo Trương Bá N nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo lo cho gia đình, cha bị cáo đang bị bệnh không người chăm sóc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người có thẩm quyền trong cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án thì đã có đủ cơ sở để kết luận:

Bị cáo Trương Bá N có tiền án về tội Đánh bạc.

Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 02/11/2024, tại nhà thuộc ấp X, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo Trương Bá N tham gia lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền cùng với các đối tượng Nguyễn Văn T, Trần Văn P, Nguyễn Thành T1, Nguyễn Minh T2, Lê Minh P1, Bùi Trọng N1 và Nguyễn Quốc Q, bị Công an phát hiện, lập biên bản như đã nêu trên. Tổng số tiền dùng đánh bạc là 3.290.000đ.

Do đó cáo trạng số 32/CT-VKSHVL ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Vĩnh Long) truy tố hành vi của bị cáo và lời luận tội của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ.

Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở khách quan kết luận bị cáo Trương Bá N phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Ngày 02/11/2024 bị cáo N cùng với Q và các đối tượng khác tham gia đánh bạc với hình thức lắc tài xỉu cược thắng thua bằng tiền, số tiền thắng thua dưới 5.000.000đ chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo N có tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích. Do đó, hành vi trên của bị cáo N là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến lĩnh vực trật tự công cộng được pháp luật hình sự quy định và bảo vệ, đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mục đích tư lợi cá nhân, bị cáo N là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do đó cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vừa thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật vừa thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước. Tuy nhiên vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc không lớn nên xử phạt bị cáo mức án như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như sau:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền bị cáo N với số tiền là 10.000.000đ để sung vào công quỹ Nhà nước. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo N.

[6] Về xử lý vật chứng:

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/6/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 – Vĩnh Long), vật chứng gồm: 02 nắp đậy bằng nhựa, 02 đĩa sứ màu trắng, 03 hột xí ngầu, 01 vỏ bao thuốc lá hiệu "JET", 01 tập học sinh có bìa, có chữ, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng, số tiền 4.010.000 đồng.

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Số tiền 3.110.000 đồng (gồm 2.700.000đ của bị cáo N dùng đánh bạc, 200.000đ thu giữ tại chiếu bạc và 210.000đ là tiền của đối tượng Trần Văn P và Nguyễn Minh T2 thu lợi bất chính).

+ Đối với 02 nắp đậy bằng nhựa, 02 đĩa sứ màu trắng, 03 hột xí ngầu, 01 vỏ bao thuốc lá hiệu "JET", 01 tập học sinh có bìa, có chữ là vật chứng mà bị cáo N cùng các đối tượng Nguyễn Quốc Q, Bùi Trọng N1, Nguyễn Văn T, Trần Văn P, Nguyễn Thành T1, Nguyễn Minh T2, Lê Minh P1 dùng vào việc phạm tội và hiện không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đã qua sử dụng thuộc sở hữu của bị cáo N do không liên quan đến hành vi đánh bạc, nên cần trả lại cho bị cáo N, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng và số tiền 900.000đ thuộc sở hữu của Nguyễn Quốc Q cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo quá trình điều tra, truy tố đối với Nguyễn Quốc Q.

[7] Xét ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng pháp luật.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo N phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trương Bá N phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Trương Bá N 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Trương Bá N được tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh V nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Trương Bá N cho Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Vĩnh Long để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Vĩnh Long trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Về hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo Trương Bá N phải nộp số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung vào công quỹ Nhà nước.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Trương Bá N.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Số tiền 3.110.000 đồng (Ba triệu một trăm mười nghìn đồng)

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 (Hai) nắp đậy bằng nhựa, 02 (Hai) đĩa sứ màu trắng, 03 (Ba) hột xí ngầu, 01 vỏ bao thuốc lá hiệu "JET", 01 (Một) tập học sinh có bìa, có chữ.

+ Trả lại cho bị cáo Trương Bá N 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đã qua sử dụng của bị cáo Trương Bá N, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

+ Tiếp tục tạm giữ 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng của Nguyễn Quốc Q và số tiền 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng) của Nguyễn Quốc Q để đảm bảo quá trình điều tra, truy tố đối với Nguyễn Quốc Q.

(Vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 – Vĩnh Long) đang quản lý).

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trương Bá N phải nộp số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thì hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Cảnh sát Công an tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 4 – Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- PTTG khu vực Vũng Liêm;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- Lưu.

Ngô Thị Quyên